

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 33/2021/DS-ST

Ngày: 20/09/2022

V/v: “*Tranh chấp đòi tài sản*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em.

2. Ông Lê Việt Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 04 năm 2022 về “*Tranh chấp đòi tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXX-ST ngày 17 tháng 08 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/QĐST-DS ngày 05 tháng 09 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Tới, sinh năm 1952 (Vắng mặt).

Địa chỉ: aBM, xVMB, hHB, tBL.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: aBM, xVMB, hHB, tBL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/04/2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị Ttrình bày: Vào ngày 20 tháng 8 năm 2020, bà có cho chị Nguyễn Thị Ánh H mượn 01 chiếc khâu vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) nặng 01 chỉ và 3.000.000 đồng và không có làm giấy tờ, giữa bà và chị H thỏa thuận 10 ngày sau chị H trả tiền và trả vàng cho bà; việc giao nhận tiền, vàng tại nhà bà Tthuộc aBM, xVMB, hHB, tBL. chị H là người trực tiếp nhận tiền và vàng; từ thời điểm mượn tiền và vàng đến nay chị H chưa trả cho bà Tkhoản nào; bà Tđã nhiều lần nhắc nhở chị H trả số tiền, vàng nêu trên, nhưng chị H cứ trì hoãn việc trả tiền, vàng. Đến nay, chị H vẫn chưa trả tiền, vàng cho bà T và bà Tcó yêu

cầu đến ấp Bình Minh, xã Vĩnh B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu giải quyết vào ngày 20/06/2021 thì chị H thừa nhận nợ bà Tsố tiền và vàng nói trên.

Nay, Bà Nguyễn Thị T yêu cầu Chị Nguyễn Thị Ánh H trả cho bà T số tiền 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) và bà T không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, bà T không yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn là Chị Nguyễn Thị Ánh H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật đầy đủ các văn bản tố tụng thể hiện Bà Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu chị H trả số tiền 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường), nhưng chị H vẫn vắng mặt và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án, cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Tới.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Tới, buộc Chị Nguyễn Thị Ánh H trả cho Bà Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000 đồng và 01 (Một) chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Chị Nguyễn Thị Ánh H phải chịu là 397.000 đồng (*Ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng*), tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. (Tại thời điểm xét xử ngày 20/09/2022 giá vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) trị giá là 4.940.000 đồng/01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường)).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp đòi tài sản giữa nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị T và bị đơn là Chị Nguyễn Thị Ánh H. Chị H có nơi cư trú tại aBM, xVMB, hHB, Tbl theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa Chị Nguyễn Thị Ánh H vắng mặt, Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã tổng đạt theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng cho chị H để tham gia phiên tòa xét xử vụ án, nhưng chị H vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị T đòi Chị Nguyễn Thị Ánh H số tiền 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường). Hội đồng xét xử nhận thấy đòi tài sản (tiền và vàng) giữa bà T với chị H được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận đúng về hình thức, nội dung theo quy định của Bộ luật dân sự 2015. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng yêu cầu chị H cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trước yêu cầu khởi kiện của bà T, nhưng chị H vẫn vắng mặt không có lý do là đã từ bỏ quyền lợi của mình thông qua việc không tham gia tố tụng theo triệu tập của Tòa án.

Theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “2. Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”.

Đối chiếu với khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì Bà Nguyễn Thị T không cần phải chứng minh về việc Chị Nguyễn Thị Ánh H có mượn của bà T số tiền 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường), vì Chị Nguyễn Thị Ánh H đã thừa nhận có mượn của bà T số tiền 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) như bà T trình bày.

Từ những chứng cứ nêu trên có cơ sở xác định việc đòi tài sản (tiền, vàng) giữa bà T với chị H, đồng thời chị H còn nợ bà T số tiền 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) là có xảy ra trên thực tế. Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn, nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác...*”. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà T đòi chị H trả số tiền vay 3.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) là có căn cứ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chị Nguyễn Thị Ánh H phải chịu là 397.000 đồng (*Ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng*), tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. (Tại thời điểm xét xử ngày 20/09/2022 giá vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) trị giá 4.940.000 đồng/01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường)).

[4]. Từ những nhận định trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên- đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 điểm đ Điều 12, Điều 26, điểm b mục 1.3 danh mục án phí, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị T đối với Chị Nguyễn Thị Ánh H.

2. Buộc Chị Nguyễn Thị Ánh H trả cho Bà Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) và 01 (Một) chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền 3.000.000đ, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chị Nguyễn Thị Ánh H phải chịu là 397.000đồng (*Ba trăm chín mươi bảy nghìn đồng*), tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. (Tại thời điểm xét xử ngày 20/09/2022 giá vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường) trị giá 4.940.000đồng/01 chỉ vàng 24k (loại vàng 9999 đang lưu hành trên thị trường)).

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Thương

